

Bản án số: 50/2021/HS -ST

Ngày 27 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Hạnh Mỹ

2. Ông Phạm Mã Siêu

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/HSST ngày 01/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Đầu Lai C**, sinh năm 1973, tại xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đầu Vũ B (đã chết) và bà Trần Thị P; vợ: Ngô Thị Thanh H; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 28/4/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên toà)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình.

+ Chị Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số xyz, đường N, tổ r, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/4/2021 tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Đội 3 Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm về ma túy số 01 Bộ tư lệnh Cảnh sát biên phối hợp với Công an huyện T và Công an xã T, huyện T phát hiện bắt quả tang Đầu Lai C đang có hành vi bán 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng mở ra bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M1) cho Nguyễn Văn N. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đầu Lai C tại Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Công an huyện T phát hiện, thu giữ trên giường trong phòng khách chỗ ở của Đầu Lai C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 gói đều được gói bằng giấy trắng kim màu trắng mở ra bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (nghĩ là chất ma túy) ký hiệu M2; Thu giữ tại chân giường cạnh ghế ngồi trong phòng khách chỗ ở của Đầu Lai C 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng mở ra bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (nghĩ là chất ma túy) ký hiệu M3; Thu tại góc cây nhãn trước cửa phòng vệ sinh, cạnh phòng ngủ của bà Trần Thị Phiến (mẹ đẻ của Đầu Lai C) 01 túi màu nâu mở ra bên trong có số tiền 8.100.000 đồng và 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng mở ra bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (nghĩ là chất ma túy) ký hiệu M4; Thu tại ngăn dưới cùng của hộp nhựa màu trắng xanh trên mặt tủ để giày dép cạnh của phòng ngủ của Đầu Lai C 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng mở ra bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (nghĩ là chất ma túy) Ký hiệu M5. Qua giám định các gói được ký hiệu M1, M2, M3, M4 và M5 đều là ma túy, loại Hêrôin. M1 có khối lượng 0,0168 gam, M2 có khối lượng 0,5243 gam, M3 có khối lượng 0,0181 gam, M4 có khối lượng 0,1299 gam, M5 có khối lượng 0,1820 gam. Châu khai 04 gói ma túy ký hiệu M2, M3, M4 và M5 Châu tàng trữ mục đích để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra bị cáo Đầu Lai C khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 22/4/2021 Châu đi từ nhà ra đường liên xã và bắt xe khách đi sang khu vực ga tàu thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định tìm mua heroin về bán kiếm lời. Tại đây C đã gặp và mua một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng kim màu trắng mở ra bên trong có chất bột màu trắng dạng cục với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cất luôn vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến nhà C lấy gói ma túy vừa mua và chia nhỏ thành 06 gói nhỏ, trong đó 01 gói ma túy C để trong túi quần bên trái phía trước, còn lại số ma túy còn lại chia thành 05 gói. C cất giấu tại trên giường trong phòng khách chỗ ở của C trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long có 02 gói ma túy; Tại chân giường cạnh ghế ngồi trong phòng khách chỗ ở của Đầu Lai C 01 gói ma túy; Tại góc cây nhãn trước cửa phòng vệ sinh, cạnh phòng ngủ của bà Trần Thị P (mẹ đẻ của Đầu Lai C) 01 túi vàng nâu 01 gói ma túy và số tiền 8.100.000 đồng; Tại ngăn dưới cùng của hộp nhựa màu trắng xanh trên mặt tủ để giày dép cạnh của phòng ngủ của Đầu Lai C 01 gói ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày C đi ra trục đường liên thôn thuộc địa phận Thôn Đ, xã T, huyện T mục đích ai hỏi

mua ma túy thì bán. Tại đây C gặp Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Tiến V, N hỏi mua 200.000đ ma túy, C đồng ý, N đưa có C 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, C nhận tiền và cất vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đưa lại cho N 01 gói ma túy. Khi C và N vừa mua bán xong thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Lực lượng chức năng đã lập biên bản quản lý và niêm phong vật chứng của vụ án gồm: 06 gói bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng.

Kết quả giám định: Tại bản Kết luận giám định số 129/KLGĐMT - PC09 ngày 23/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

+ Mẫu vật trong phong bì niêm phong M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,0168 gam.

+ Mẫu vật trong phong bì niêm phong M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,5243 gam.

+ Mẫu vật trong phong bì niêm phong M3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,0181 gam.

+ Mẫu vật trong phong bì niêm phong M4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,1299 gam.

+ Mẫu vật trong phong bì niêm phong M5 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,1820 gam.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSTH, ngày 01/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đầu Lai C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đầu Lai C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đầu Lai C mức án tù 02 (Hai) 03 (Ba) tháng tù năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/4/2021 không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo và đề nghị các vấn đề khác có liên quan của vụ án.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, không khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Thanh H, tại phiên tòa chỉ

Hiền đề nghị được xin lại số tiền 8.100.000đồng chị đưa cho bị cáo Châu đi sửa xe mà Công an đã thu giữ. Ngoài ra chị H không có tranh luận gì và cũng không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đầu Lai C tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra cũng như trong giai đoạn truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm về ma túy số 01 Bộ tư lệnh Cảnh sát biển lập vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 22/4/2021 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, do Công an huyện T, tỉnh Thái Bình lập ngày 22/4/2021 tại UBND xã T, huyện T.

- Bản kết luận giám định số 129/KLGĐMT - PC09 ngày 23/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của những người làm chứng là anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973 cư trú số 615 đường Nguyễn Trãi, tổ 4 phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình.

- Lời khai của người liên quan Nguyễn Văn N, sinh năm 1974 cư trú thôn P, xã P, huyện T và chị Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1974 cư trú Thôn Đ, xã T, huyện T.

Xét thấy các tài liệu, chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Đầu Lai C về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội.

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Ma túy là chất độc hại gây nghiện, nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản, cướp giết tài sản..., vì vậy mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm các hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo là rất nghiêm trọng thể hiện thách thức với xã hội, chống đối pháp luật, đi ngược lại với sự cố gắng của các cấp chính quyền, các cơ quan bảo vệ pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là cố ý chỉ vì háms lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không bằng sức lao động chân chính của mình bị cáo đã bán ma túy cho người khác để hôm nay phải chịu sự phán xét của pháp luật về hành vi sai trái của mình. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo buộc phải nhận thức được tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó Hội đồng xét xử cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra. Có như vậy mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật nước ta và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Đội 3 Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm về ma túy số 01 Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an huyện T và Công an xã T, huyện T phát hiện bắt quả tang Đầu Lai C đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0168 gam cho Nguyễn Văn N với giá 200.000 đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đầu Lai C tổ công tác thu giữ 05 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,8543 gam tại nhà ở của Châu. Châu đã khai nhận toàn bộ số ma túy trên là của Châu, Châu cất giấu với mục đích bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251: Tội Mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;
- c) Đối với 02 người trở lên;
- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- đ) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;
- e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;
- g) Qua biên giới;
- h) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;
- i) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;
- k) Lá cây cooca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); lá; rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;
- l) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;
- m) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;
- n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;
- o) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililit đến dưới 250 mililit;
- p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;
- q) Tái phạm nguy hiểm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung trong vụ án này đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ là phù hợp với quy định của pháp luật. trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là 0,8061 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định trong 05 phong bì hoàn trả số 129/KLGĐMT- PC09 ngày 23/4/2021, xác định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán và lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu của Đầu Lai C. Xác định đây là số tiền do phạm tội mà có (do bán ma túy cho Nguyễn Văn N) nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 túi màu nâu đã qua sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, xác định không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 8.100.000đồng, xác định là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị Thanh H nên cần trả lại cho chị Hiền là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về các vấn đề khác của vụ án: 0,8711 gam Heroine đã thu giữ của N và Đầu Lai C, C khai mua của một người đàn ông tại khu ga tàu thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định với giá 500.000đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không có căn cứ để xử lý.

Trong vụ án này còn Nguyễn Văn N đã mua 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0168 gam với giá 200.000đ của Đầu Lai C, quá trình điều tra xác định N mua ma túy về sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy, loại Heroine dưới 0,1 gam chưa đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với N là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Tiến V là người lái xe ôm, chở Nguyễn Văn N đi mua ma túy, Vinh không biết việc mua bán ma túy giữa N và C Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Tiến V.

[9] Về án phí: Bị cáo Đầu Lai C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đầu Lai C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đầu Lai C 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/4/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định 0,8061 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định trong 05 phong bì hoàn trả số 129/KLGĐMT- PC09 ngày 23/4/2021.

Tịch thu tiêu huỷ 01 túi màu nâu đã qua sử dụng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long
Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng theo ủy nhiệm chi lập ngày 05/7/2021 tại kho bạc nhà nước huyện T.

Trả lại chị Ngô Thị Thu H số tiền 8.100.000 đồng theo ủy nhiệm chi lập ngày 05/7/2021 tại kho bạc nhà nước huyện T.

(Các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện T thu giữ, chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý theo biên bản giao ngày 01/7/2021).

5. Về án phí: Bị cáo Đầu Lai C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và chị Ngô Thị Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/8/2021. Anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhi

